

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THƯỜNG XUÂN  
TỈNH THANH HOÁ  
Bản án số: 05/2019/HSST  
Ngày 22/01/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Lê Thị Tâm

Hội thẩm nhân dân:

Bà: Bùi Thị Ngọc - Nghề nghiệp: Giáo viên trường Tiểu học thị trấn Thường Xuân

Ông: Lê Quang Tùng - Nghề nghiệp: Cán bộ Phòng giáo dục huyện Thường Xuân

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Xuân Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Bà: Lê Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/HSST ngày 09/11/2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2018/QĐST- HS ngày 26/12/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, tên gọi khác: N, sinh ngày: 14/6/1998;

Nơi sinh: Xã X.Thắng, huyện T. X, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn D, xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Hoàng Văn G và con bà: Vi Thị L, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*);

**+ NGƯỜI BẢO CHỮA CHO BỊ CÁO HOÀNG VĂN T:**

Bà: Hà Thị Nhàn - Trợ giúp viên Pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6 – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. (*có mặt*).

**+ NGƯỜI BỊ HẠI:**

Cháu Vi Mai H, sinh ngày: 22/12/2008

Địa chỉ: Thôn D, xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá. (*vắng mặt*).

**+ ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI BỊ HẠI CHÁU VI MAI HƯƠNG:**

Anh Vi Văn B, sinh năm: 1984 (*bố đẻ của cháu H*).

Đại diện theo ủy quyền: Chị Vi Thị H, sinh năm: 1983 (*là bác của cháu Vi Mai H*). (*có mặt*).

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá

**+ NGƯỜI BẢO VỆ QUYỀN, LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI BỊ HẠI :**

Ông Trịnh Đình Hợp - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh số 6 - Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá.

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá. (có mặt).

**+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:**

Chị Vi Thi T, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Thôn D, xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. (có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 7 năm 2018, Hoàng Văn T đi bộ từ nhà đến nhà anh Vi Văn B, sinh năm 1984, trú tại thôn D, xã XT, huyện TX. Khi đến nhà, không thấy vợ chồng anh Vi Văn B ở nhà, chỉ có con gái anh B là cháu Vi Mai H, sinh ngày 22/12/2008 ở nhà nên T đã nảy sinh ý định xâm hại tình dục đối với cháu Vi Mai Hương. Hoàng Văn Thành nói với cháu Vi Mai H: “ lại đây chú bảo”, cháu H đi lại ngồi ở giường ngủ phòng khách gần chỗ bàn uống nước đang ngồi, T đứng dậy đi lại chỗ cháu H, dùng hai tay đẩy cháu H nằm ngửa ra giường và nằm đè lên người cháu H. Sau đó, Hoàng Văn T dùng tay phải giữ tay trái cháu H, đồng thời dùng tay trái kéo quần của cháu H đến quá đầu gối và kéo quần của mình đến căng chân, sau đó cầm dương vật của mình cọ nhẹ vào phía ngoài mu âm hộ của cháu H khoảng 2 đến 3 phút rồi bế cháu H nằm sấp lại đè lên người mình, nằm ngửa tiếp tục dùng tay trái cầm dương vật của mình cọ nhẹ phía ngoài mu âm hộ của cháu H. Lúc này Hoàng Văn T nghe thấy tiếng chị Vi Thị T, sinh năm 1970, trú cùng thôn gọi cháu H nên T đẩy cháu H ra mặc lại quần của mình, ra bàn ngồi hút thuốc Lào rồi đi về nhà.

Tại bản kết quả giám định số 509/TTPY ngày 10/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoá, kết luận: Bệnh nhân không có thai, màng trinh không rách, âm hộ, âm đạo không thấy tổn thương, không thấy tinh trùng và xác tinh trùng trong tiêu bản xét nghiệm.

Về bồi thường dân sự: Ngày 17/12/2018, bị cáo Hoàng Văn T và đại diện gia đình người bị hại cháu Vi Mai H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tổn thất về danh dự, nhân phẩm cho cháu Hương số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 30/CT- VKSTX ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Hoàng Văn T về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”; Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường tổn thất về tinh thần cho người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 146; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt:* Hoàng Văn T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

*Về phần bồi thường dân sự:* Người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

\* Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T có quan điểm tranh luận cho rằng: Đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo T là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người dân tộc thiểu số, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho người bị hại số tiền là 6.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 146; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS; Nghị quyết 02/2018/NQ -HĐTP Tòa án nhân dân Tối cao tuyên phạt bị cáo mức án tù, nhưng cho hưởng án treo.

\* Quan điểm của Người bảo vệ quyền, lợi ích của người bị hại: Đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Hoàng Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 146, Điều 38 BLHS để có phán quyết công bằng, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại.

Bị cáo nhận tội, bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tiến hành đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết luận giám định, kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng cuối tháng 7 năm 2018, Hoàng Văn T đã thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu Vi Mai H, sinh ngày 22/12/2008 tại nhà của anh Vi Văn B ở thôn D, xã XT, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Hoàng Văn T phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” được quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự năm 2015; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố đối với Hoàng Văn T là chính xác và có cơ sở.

[2]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, về thời điểm xảy ra vụ án, người bị hại cháu Vi Mai H, sinh ngày 22/12/2008, cháu H mới được 9 tuổi 7 tháng là học sinh lớp 4 trường Tiểu học xã XT. Hành vi của bị cáo nói lên tính chủ động và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Hoàng Văn T là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, ý thức được hành vi của mình nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu dục vọng thấp hèn của bản thân, lợi dụng lúc bố mẹ cháu H vắng nhà nên đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi dâm ô với cháu H. Hành vi của bị cáo gây dư luận trong quần chúng nhân dân, tác động tiêu cực đến sự hình thành nhân cách của trẻ em. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục, sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của trẻ em được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân; Tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ:

- Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án; tiền sự.

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần, danh dự, nhân phẩm cho người bị hại. Vì vậy khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Với tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cơ sở giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo và đại diện gia đình của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 6.000.000đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

\* *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

\* *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 146; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

*Tuyên bố*: Hoàng Văn T, tên gọi khác: N

Phạm tội: “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”.

*Xử phạt*: Hoàng Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt giam thi hành án.

*Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

*Về án phí*: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “ Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

*Quyền kháng cáo*: Bị cáo, Đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/01/2019).

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện TX;
- Công an huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người bị hại; Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu HS vụ án

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

( đã ký)

**Lê Thị Tâm**